

Số: /BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết, đánh giá thi hành Luật Hóa chất**

Kính gửi: Bộ Công Thương

Thực hiện Công văn số 1418/UBND-CNXD ngày 07/4/2021 của UBND tỉnh về việc báo cáo tổng kết, đánh giá thi hành Luật Hóa chất theo đề nghị của Bộ Công Thương tại Công văn số 1862/BCT-HC ngày 02/4/2021; trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các đơn vị liên quan, Sở Công Thương Quảng Ngãi báo cáo như sau:

**Phần thứ nhất**  
**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT HÓA CHẤT**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HÓA CHẤT**

**1. Thông tin về cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn**

Tổng số cơ sở sản xuất	Số cơ sở sản xuất hóa chất công nghiệp						Đã được phê duyệt Kế hoạch	Đã xây dựng Biện pháp
	HC có điều kiện	HC hạn chế	Tiền chất công nghiệp	HC cấm	HC độc	HC khác		
05	05						02	03

Tổng số cơ sở sản xuất (phân bón)	Số cơ sở sản xuất hoá chất (phân bón)						Đã được phê duyệt kế hoạch	Đã xây dựng biện pháp
	HC có điều kiện	Hoá chất hạn chế	Tiền chất công nghiệp	HC cấm	HC độc	HC khác		
8	8	0	0	0	0	0	8	8

**2. Thông tin về cơ sở kinh doanh trên địa bàn**

Tổng số cơ sở kinh doanh	Số cơ sở kinh doanh hóa chất công nghiệp						Đã được phê duyệt Kế hoạch	Đã xây dựng Biện pháp
	HC có điều kiện	HC hạn chế	Tiền chất công nghiệp	HC cấm	HC độc	HC khác		
15	13		10				01	09

Tổng số cơ sở kinh doanh	Số cơ sở kinh doanh hoá chất là thuốc BVTV và phân bón						Đã được phê duyệt kế hoạch	Đã xây dựng biện pháp
	HC có điều kiện	Hoá chất hạn chế	Tiền chất công nghiệp	HC cấm	HC độc	HC khác		
598	598	0	0	0	0	0	598	598

### 3. Thông tin về cơ sở sử dụng hóa chất trên địa bàn

Tổng số cơ sở sử dụng hóa chất	Số cơ sở sản xuất hóa chất						Đã được phê duyệt Kế hoạch	Đã xây dựng Biện pháp
	HC có điều kiện	HC hạn chế	Tiền chất công nghiệp	HC cấm	HC độc	HC khác		
37	34		22				04	22

### 4. Các hoạt động hóa chất khác

#### 4.1. Đánh giá đặc điểm, tình hình các hoạt động hóa chất khác

- San chiết, đóng gói hóa chất: Một số đơn vị có hoạt động san chiết, đóng gói hóa chất quy mô nhỏ lẻ, chủ yếu phục vụ cho hoạt động tại đơn vị mình và một số tại các đơn vị kinh doanh nhỏ lẻ để bán cho khách hàng. Nhìn chung, các hoạt động này đảm bảo an toàn, chưa xảy ra sự cố.

- Cát giữ, bảo quản hóa chất trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng: Hầu hết các đơn vị có sử dụng kho chứa để cất giữ, bảo quản hóa chất. Các kho được xây dựng kiên cố, đảm bảo theo tiêu chuẩn về kho chứa hóa chất. Tuy nhiên một số kho chứa đã xuống cấp, không đảm bảo điều kiện lưu chứa, bảo quản hóa chất, trong quá trình thanh, kiểm tra, Sở Công Thương không cho phép lưu chứa đến khi sửa chữa, nâng cấp đảm bảo theo quy định.

- Kiểm soát mua bán hóa chất độc: Hầu hết các đơn vị kinh doanh, sử dụng đều lập phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc của các loại hóa chất theo danh mục tại

Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ (nay là Nghị định 113/2017/NĐ-CP). Tuy nhiên một số đơn vị vì một số lí do cá biệt vẫn chưa thực hiện tốt nội dung này.

- Phân loại, ghi nhãn, bao gói hóa chất và phiếu an toàn hóa chất: Thực hiện tương đối đầy đủ phân loại và ghi nhãn hóa chất; các loại hóa chất nguy hiểm đều có phiếu an toàn hóa chất đúng theo quy định.

#### **4.2. Đánh giá cơ sở vật chất, kỹ thuật**

- Về cơ sở vật chất, kỹ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất: Các đơn vị có nhà xưởng, kho tàng từ nhỏ đến vừa, thực hiện nghiêm túc theo quy định về phòng cháy chữa cháy, về bảo vệ môi trường. Các thiết bị công nghệ, trang thiết bị an toàn cơ bản đáp ứng theo quy mô, công suất sản xuất và kinh doanh của đơn vị. Ngoài ra các phương tiện vận chuyển, phương tiện vận chuyển thuê thực hiện theo các quy định hiện hành về kiểm định an toàn, vận chuyển.

- Về điều kiện nhân lực, năng lực chuyên môn: việc bố trí người trực tiếp điều hành sản xuất, kinh doanh của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm có trình độ chuyên ngành hóa học; sử dụng người quản lý và người lao động liên quan trực tiếp đến hoạt động hóa chất được huấn luyện, đào tạo về quy trình kỹ thuật an toàn trong sản xuất, sử dụng, bảo quản, vận chuyển hóa chất nguy hiểm theo quy định; có bố trí cán bộ chuyên trách về an toàn hóa chất có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất, kinh doanh hóa chất.

#### **4.3. Đánh giá chung về công tác an toàn hóa chất**

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: Qua kiểm tra, hầu hết các đơn vị không thuộc diện lập Kế hoạch đã thực hiện lập Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo quy định. Tuy nhiên một số đơn vị đã lập Biện pháp nhưng không nộp bản Quyết định phê duyệt kèm theo Biện pháp về Sở Công Thương theo quy định hoặc một số đơn vị chưa thực hiện lập Biện pháp theo quy định.

- Công tác huấn luyện an toàn hóa chất: Hiện nay theo quy định các đơn vị tự tổ chức huấn luyện hoặc thuê các đơn vị có đủ chức năng huấn luyện theo quy định để huấn luyện cho các đối tượng phải được huấn luyện an toàn hóa chất tại đơn vị. Qua kiểm tra một số đơn vị trên địa bàn tỉnh, các đơn vị chưa thực hiện nghiêm quy định về huấn luyện an toàn hóa chất như: thời gian hết hạn huấn luyện nhưng chậm trễ không tiến hành huấn luyện lại theo quy định, nội dung huấn luyện chưa đúng theo quy định về huấn luyện an toàn hóa chất tại đơn vị theo quy định.

#### **4.4. Đánh giá việc thực hiện các thủ tục hành chính trong hoạt động hóa chất; công tác báo cáo tình hình hoạt động hóa chất theo quy định của Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn, thi hành Luật**

- Về thực hiện các thủ tục hành chính trong hoạt động hóa chất:

+ Sở Khoa học và Công nghệ đã trình UBND tỉnh ban hành thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, theo đó Sở Khoa học và Công nghệ cấp, cấp lại

giấy phép vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất oxit hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

+ Sở Công Thương đã thực hiện công bố các thủ tục hành chính về hóa chất theo đúng quy định, niêm yết công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Các thủ tục này đã được phòng chuyên môn của Sở thực hiện rút ngắn 30% thời gian xử lý hồ sơ theo quy định và luôn thực hiện trả kết quả trước hoặc trong thời hạn xử lý, không có hồ sơ trễ hạn.

- Về công tác báo cáo tình hình hoạt động hóa chất theo quy định: Sau khi Hệ thống cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia vận hành, Sở Công Thương đã ban hành nhiều công văn, tổ chức tập huấn, phổ biến công tác báo cáo tình hình hoạt động hóa chất của các đơn vị lên hệ thống. Hiện nay chỉ có khoảng 37 đơn vị đã đăng ký tài khoản lên hệ thống, và theo báo cáo của một số đơn vị việc báo cáo lên hệ thống còn gặp trở ngại do tính đồng bộ của hệ thống.

## **5. Hoạt động đầu tư trong lĩnh vực hóa chất**

- Các dự án đầu tư trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn tỉnh:

Trên địa bàn tỉnh một số đơn vị hoạt động sản xuất hóa chất, sản xuất kinh doanh có sử dụng hóa chất chủ yếu tập trung trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, thuộc các ngành hóa chất cơ bản, hóa dầu, phân bón, khí công nghiệp, cụ thể:

+ Ngành hóa dầu: Công ty Cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn.

+ Ngành phân bón: Công ty TNHH MTV Phân bón Hưng Định; Công ty Cổ phần Hưng Phú; Công ty CP Đầu tư Hưng Phú Thịnh.

+ Sản xuất và kinh doanh khí công nghiệp: Công ty TNHH Tân Hải; Chi nhánh Công ty CP Dịch vụ công nghiệp Hàng hải tại Quảng Ngãi; Công ty TNHH Khí công nghiệp Tuấn Anh Quảng Ngãi; Công ty TNHH Khí công nghiệp Messer Hải Phòng – CN Dung Quất.

- Đánh giá về các dự án đầu tư trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn:

Trong những năm qua, các doanh nghiệp trên hoạt động ổn định và hiệu quả, đặc biệt là Công ty CP Lọc hóa dầu Bình Sơn, đóng góp lớn vào ngân sách nhà nước, tạo tiềm năng cho sự phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ. Đối với các ngành phân bón các doanh nghiệp là doanh nghiệp nhỏ và vừa, lao động bình quân khoảng 30 người, sản phẩm làm ra chủ yếu ở dạng pha trộn nguyên liệu. Đối với sản xuất, kinh doanh khí công nghiệp, các doanh nghiệp hoạt động ổn định, trong đó có Công ty TNHH Khí công nghiệp Messer Hải Phòng – Chi nhánh Dung Quất là doanh nghiệp lớn, hoạt động năm 2019, đây là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh các doanh nghiệp sử dụng hóa chất phục vụ sản xuất, kinh doanh các ngành giày da, vải sợi, đồ uống, nước giải khát, thép,... Các doanh nghiệp này chủ yếu là mua hóa chất từ các địa phương trong nước để sử dụng, một số doanh nghiệp nhập khẩu hóa chất đã được các cơ quan chức năng kiểm tra, cấp phép theo quy định.

- Định hướng của địa phương về phát triển công nghiệp hóa chất trong thời gian tới: Trong thời gian tới, UBND tỉnh giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tham mưu UBND tỉnh lập kế hoạch di dời kho chứa hóa chất nguy hiểm ra khỏi khu dân cư, đảm bảo an toàn theo chỉ đạo của Chính phủ, theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

## **II. Kết quả triển khai thi hành Luật Hóa chất**

### **1. Tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hóa chất**

Theo quy định của Luật Hóa chất và theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư 32/2017/TT-BCT, Sở Công Thương là đơn vị làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hóa chất trên địa bàn tỉnh. Các đơn vị có chức năng liên quan như Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý hóa chất sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật, bảo quản, chế biến nông sản, lâm sản, hải sản và thực phẩm; Sở Y tế quản lý hóa chất sử dụng trên lĩnh vực y tế. Ngoài ra có các đơn vị có chức năng liên quan trên địa bàn tỉnh tham gia phối hợp quản lý hóa chất theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Các cơ quan nêu trên đều bố trí công chức hoặc phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về hóa chất cho các đơn vị trực thuộc.

Sở Công Thương là cơ quan đầu mối về quản lý hóa chất tại địa phương, có từ 03-04 công chức chuyên trách quản lý về hóa chất, trong đó có 01 công chức có bằng cấp trên đại học về hóa chất.

### **2. Công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn thực hiện Luật Hóa chất**

Sau khi Luật Hóa chất có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2008) và Chính phủ, Bộ Công Thương ban hành các Nghị định, Thông tư hướng dẫn; thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thực hiện liên quan về an toàn hóa chất đến các cơ sở hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh như Luật Hóa chất ngày 21/11/2007 và các văn bản liên quan.

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 05/03/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất độc hại; Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 2364/QĐ-UBND ngày 30/12/2015; thành lập Ban chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh (số 1337/QĐ-UBND ngày 25/7/2016); ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh (số 01/QĐ-BCĐ ngày 13/02/2017); tổ chức 01 cuộc diễn tập Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất

cấp tỉnh năm 2017 với sự tham gia của nhiều lực lượng (Công Thương, Y tế, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Cảnh sát giao thông, chính quyền địa phương,...), thông qua buổi diễn tập đã rút ra kinh nghiệm về công tác phối hợp, điều hành, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tỉnh Quảng Ngãi, từ đó đưa ra giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả đối với công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Sở Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất nội dung đầu tư trang, thiết bị phục vụ ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh theo nội dung trong Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án, ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dầu, khí tại một số nhà máy trên địa bàn tỉnh.

Sở Y tế đã thực hiện Luật hóa chất và đạt được một số kết quả như sau: Phòng thí nghiệm có trang bị đủ tủ hút và xử lý hơi hóa chất; hóa chất được dán nhãn phù hợp, đúng quy định; hóa chất chưa sử dụng được bảo quản trong các tủ đựng hóa chất được thiết kế đặc biệt; có hồ sơ theo dõi và cập nhật tình hình sử dụng hóa chất; người làm việc trong phòng thí nghiệm được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp; hóa chất thải được thu gom, hợp đồng với công ty môi trường xử lý đúng quy định; đã tuân thủ các quy định của nhà nước về tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và sử dụng hóa chất đúng theo quy định; không có sự cố hóa chất nghiêm trọng gây hại hoặc có nguy cơ gây hại lớn cho con người, tài sản, môi trường và vượt ra khỏi khả năng kiểm soát.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai những nội dung của Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn Luật tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về hóa chất cho các đơn vị trực thuộc theo quy định tại khoản 5, Điều 64 Luật Hóa chất 2007. Căn cứ Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn thi hành, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở đã thực hiện được một số nhiệm vụ như sau:

- Công tác quản lý phân bón: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 08 công ty sản xuất phân bón và 834 cơ sở kinh doanh phân bón. Theo quy định tại Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018 và Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về quản lý phân bón thì việc cấp phép Giấy chứng nhận cho các đơn vị sản xuất không thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị. Sở đã cấp phép 382 Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón cho các cơ sở kinh doanh.

- Công tác quản lý thuốc BVTV: Hiện nay trên địa bàn tỉnh không có nhà máy sản xuất thuốc BVTV; có 598 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện, trong đó có 14 doanh nghiệp, còn lại là hộ kinh doanh cá thể.

- Công tác quản lý và sử dụng hóa chất trong chăn nuôi và thú y: hiện nay trên địa bàn tỉnh có hơn 100 cơ sở kinh doanh thuốc thú y được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện, không có cơ sở sản xuất thuốc thú y; hằng năm ngành Chăn nuôi và Thú y đã tổ chức tiêu độc, khử trùng chuồng trại, chợ gia súc, tiêu độc khử trùng môi trường nước... Ngoài ra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi Trường cùng các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh đi kiểm tra và xử lý các kho hoá chất còn tồn đọng.

### **3. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hóa chất và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật**

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thực hiện liên quan về an toàn hóa chất đến các cơ sở hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh như Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất (*trước đây là Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 và Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011*); Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định 113/2017/NĐ-CP (*trước đây là Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010, Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05/8/2013, Thông tư số 04/2012/TT-BCT ngày 13/02/2012; Thông tư số 07/2013/TT-BCT ngày 22/4/2013; Thông tư số 40/2011/TT-BCT ngày 14/11/2011; Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014*).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên triển khai, quán triệt Luật Hoá chất và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động hoá chất đến toàn thể công chức và người lao động của Sở thông qua các hội nghị, hội thảo, lồng ghép với chương trình sinh hoạt cơ quan... Hàng năm thông qua các lớp tập huấn cấp Giấy huấn luyện bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV và phân bón, các lớp tập huấn định kỳ, Sở cũng đã phổ biến cho các hộ kinh doanh, các doanh nghiệp kinh doanh thuốc BVTV, phân bón trên địa bàn tỉnh để biết và thực hiện đúng theo các quy định. Các quy định về xử lý, thải bỏ hoá chất nguy hiểm được Sở thường xuyên tuyên truyền và hướng dẫn cho các hộ kinh doanh thuốc BVTV và phân bón, người sử dụng hoá chất để biết và thực hiện.

Ngoài ra, theo chức năng nhiệm vụ được giao, các đơn vị chức năng khác trên địa bàn tỉnh cũng đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến và quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị nghiên cứu thực hiện Luật Hóa chất và các văn bản triển khai Luật Hóa chất.

#### **4. Việc chấp hành các quy định của Luật Hóa chất**

##### **4.1. Thực hiện các quy định về sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

- Tổng số tổ chức, cá nhân đã được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất đủ điều kiện: 02.

+ Số Giấy chứng nhận cấp mới: 01.

+ Số Giấy chứng nhận cấp lại: 01.

+ Số cá nhân được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận đối với tiền chất công nghiệp: 00.

- Tổng số tổ chức, cá nhân đã được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện: 10.

+ Số Giấy chứng nhận cấp mới: 10.

+ Số Giấy chứng nhận cấp lại: 01.

+ Số Giấy chứng nhận cấp điều chỉnh: 01.

+ Số tổ chức, cá nhân đã được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận đối với tiền chất công nghiệp: 08.

- Tổng số tổ chức, cá nhân đã được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện: 03.

+ Số Giấy chứng nhận cấp mới: 03.

+ Số Giấy chứng nhận cấp lại: 03.

+ Số tổ chức, cá nhân đã được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận đối với tiền chất công nghiệp: 01.

- Đánh giá chung:

+ Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hóa chất đã ý thức chấp hành nghiêm túc các quy định trong sản xuất, kinh doanh hóa chất, trong đó có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

+ Đa số các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV và phân bón trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt các quy định về an toàn trong sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV và phân bón. Trong thời gian qua không có vụ việc cháy, nổ, ngộ độc... về hoá chất xảy ra trên địa bàn tỉnh. Các quy định về cơ sở vật chất, kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh hoá chất được các cơ sở buôn bán thuốc BVTV và phân bón trên địa bàn tỉnh thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

+ Các quy định yêu cầu về chuyên môn trong sản xuất, kinh doanh hoá chất: Đa số các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV và phân bón đều thực hiện tốt các yêu cầu về chuyên môn trong sản xuất, kinh doanh hoá chất. Các quy định về cấp



phép sản xuất, kinh doanh hoá chất trong phạm vi quản lý được thực hiện đúng theo quy định.

#### **4.2. Giám sát việc thực hiện quy định về sản xuất, kinh doanh hóa chất**

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra hoạt động của các đơn vị, các cơ quan chức năng thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về hóa chất, đồng thời nhắc nhở các lỗi vi phạm trong quá trình các doanh nghiệp hoạt động bước đầu, đồng thời kiên quyết xử lý vi phạm nếu các đơn vị cố tình không thực hiện nghiêm túc các quy định về hóa chất.

#### **4.3. Công tác quản lý về an toàn hóa chất:**

- Về Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất:

+ Tổng số Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được Sở Công Thương xác nhận (trước ngày 25/11/2017): 25.

+ Tổng số Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được tổ chức, cá nhân xây dựng và gửi về Sở Công Thương (từ sau ngày 25/11/2017): 09.

+ Tình hình thực hiện Biện pháp và Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của tổ chức, cá nhân trên địa bàn: Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đã có ý thức chấp hành nghiêm quy định về thực hiện lập Biện pháp hoặc lập Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. Tuy nhiên vẫn còn một số đơn vị còn chây ì trong việc lập Biện pháp và gửi về Sở Công Thương giám sát theo quy định hiện hành.

- Về tình hình diễn tập, ứng phó sự cố hóa chất:

+ Trung bình số đợt diễn tập phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân mỗi năm: 01 lần/năm.

+ Số đợt diễn tập phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh đã tổ chức: 01.

- Về tình hình thực hiện các quy định về huấn luyện an toàn hóa chất: Thời gian qua, Sở Công Thương đã tổ chức huấn luyện, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất cho 1.061 lượt người là lãnh đạo, quản lý và người lao động thuộc các cơ sở hoạt động hóa chất khác trên địa bàn tỉnh.

Tình hình sự cố hóa chất:

+ Thống kê số sự cố hóa chất đã xảy ra trên địa bàn:

TT	Năm	Số sự cố hóa chất xảy ra	Hậu quả		
			Số người chết	Số người bị ảnh hưởng sức khỏe	Ước tính thiệt hại vật chất

1	2019	01	00	03	
---	------	----	----	----	--

+ Thông tin những sự cố hóa chất nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn: Không.

- Đánh giá chung: Các đơn vị cơ bản chấp hành các quy định về an toàn hóa chất tại đơn vị. Tuy nhiên năm 2019 có 01 đơn vị trong quá trình hoạt động sản xuất khí Acetylen có quy trình, thiết bị sản xuất chưa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật an toàn dẫn đến sự cố cháy nổ.

## 5. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính

- Công tác thanh tra của Sở Công Thương:

TT	Năm	Tổng số vụ thanh tra	Xử lý vi phạm		
			Số vụ vi phạm	Tổng giá trị hành hóa vi phạm	Tổng số tiền xử phạt
1	2015	04	03		60.000.000 đồng
2	2016	01	01		20.000.000 đồng
3	2019	01	01		30.000.000 đồng

- Công tác thanh tra của Sở Nông nghiệp và PTNT: Sở đã thực hiện 50 cuộc thanh tra, với tổng số 1.553 lược cơ sở. Qua thanh tra đã phát hiện 173 vụ vi phạm. Tổng số tiền đã xử phạt vi phạm hành chính là 1.055.290.000 đồng.

- Công tác kiểm tra: Năm 2020, Tổ Công tác liên ngành phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh do UBND tỉnh thành lập, gồm các đơn vị Sở Công Thương, Công an tỉnh, Cục Hải quan tỉnh kiểm tra 07 doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất là tiền chất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra các đơn vị, Tổ Công tác phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hóa chất, nhắc nhở các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Các hành vi vi phạm phổ biến:

+ Các doanh nghiệp kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện, sử dụng người không đúng theo chuyên môn, thiếu phiếu kiểm soát hóa chất độc, chưa thực hiện báo cáo tình hình hoạt động hóa chất theo quy định.

+ Các sai phạm phổ biến phát hiện qua thanh tra của Sở Nông nghiệp và PTNT gồm: Sản xuất, buôn bán thuốc BVTV hết hạn sử dụng, thuốc BVTV sai nhãn, thuốc không có trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam; sản xuất, buôn bán thuốc BVTV và phân bón không đảm bảo chất lượng...

+ Các đối tượng sai phạm phát hiện qua thanh tra bị xử phạt vi phạm hành chính đa số là các tổ chức, cá nhân buôn bán thuốc BVTV và phân bón trên địa bàn tỉnh; các Công ty sản xuất thuốc BVTV và phân bón có sản phẩm sai phạm lưu thông trên địa bàn quản lý.

## **Phần thứ hai**

### **NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG THỰC HÀNH LUẬT HÓA CHẤT VÀ NGUYÊN NHÂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHẾ, BẤT CẬP**

##### **1. Khó khăn, vướng mắc:**

Bộ Công Thương chưa ban hành văn bản hướng dẫn quy định cụ thể về việc thiết lập khoảng cách an toàn theo quy định tại Khoản 10 Điều 13 của Nghị định số 26/2011/NĐ-CP của Chính phủ (nay là Nghị định 113/2017/NĐ-CP): “Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cất giữ, bảo quản, sử dụng hóa chất nguy hiểm đang tồn tại nếu chưa thiết lập khoảng cách an toàn thì phải có lộ trình xác định khoảng cách an toàn. Việc thiết lập khoảng cách an toàn phải hoàn thành trước ngày 30/12/2012”. Vì vậy, các cơ sở hoạt động hóa chất cũng như cơ quan quản lý nhà nước gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện quy định nêu trên.

Các quy định liên quan đến cất giữ, bảo quản, sử dụng hoá chất còn rất nhiều khó khăn trong công tác quản lý. Việc người dân tự ý mua hoá chất sử dụng còn tùy tiện; đồng thời cơ sở vật chất tại nhiều địa phương còn hạn chế nên chưa có phòng bảo quản hoá chất đạt yêu cầu theo quy định của Luật Hoá chất.

Phần lớn các hộ kinh doanh thuốc BVTV và phân bón trên địa bàn tỉnh còn nhỏ lẻ, phân tán nhiều nơi; một số cơ sở buôn bán nhưng chưa có Giấy chứng nhận đủ điều kiện... gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước. Trình độ nhận thức về lĩnh vực hoá chất của các hộ kinh doanh còn thấp, chưa được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý. Cấp xã gần như không có cán bộ chuyên trách, chủ yếu là kiêm nhiệm nên khó khăn trong công tác giám sát, hướng dẫn sử dụng hóa chất, các thông tin tuyên truyền phổ biến đến người dân còn chậm và chưa đầy đủ.

##### **2. Hạn chế, bất cập:**

- Chúng loại phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y, chế phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản,... được phép sản xuất, kinh doanh hiện nay đang lưu thông trên thị trường quá nhiều, dễ gây nhầm lẫn cho người sử dụng, rất khó kiểm soát cho cơ quan, lực lượng chức năng cũng như trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

- Hóa chất diệt côn trùng phòng, chống sốt xuất huyết và hóa chất khử khuẩn Cloramin B còn sử dụng quá nhiều để ngăn chặn dịch sốt xuất huyết bùng phát, lưu hành tại địa phương qua nhiều năm và xử lý môi trường nước, phòng chống dịch bệnh, chống lây nhiễm bệnh sau khi xảy ra ngập úng, lũ quét và điều trị người bệnh có tính chất lây nhiễm nên sẽ làm ảnh hưởng đến môi trường.

- Tình hình sử dụng hóa chất trong nuôi trồng thủy sản: Trong những năm qua, tình hình nuôi thủy sản gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, ô nhiễm môi trường nuôi. Vì vậy việc sử dụng hóa chất trong nuôi trồng thủy sản nhằm giải quyết các vấn đề về dịch bệnh và sức khỏe trong ao nuôi tôm là điều không tránh khỏi và ngày càng gia tăng (nông dân tự mua và sử dụng nên không thống kê được số lượng), đặc biệt là những vùng nuôi thâm canh, nhiều loại hóa chất được người nuôi sử dụng rất nhiều và thường xuyên để ngăn ngừa, hạn chế dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản.

## **II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Đề xuất, kiến nghị về việc sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể của Luật hóa chất:**

Kính đề nghị Bộ Công Thương sớm ban hành quy chuẩn kỹ thuật về khoảng cách an toàn cụ thể đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, cất giữ, sử dụng hóa chất nguy hiểm quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

Việc sử dụng hóa chất tại các đơn vị hiện nay gây khó khăn cho công tác quản lý vì theo quy định Sở Công Thương không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hay giấy phép sử dụng hóa chất tại các đơn vị sử dụng hóa chất. Do đó khi các đơn vị sử dụng hóa chất Sở Công Thương không kịp thời nắm bắt về số lượng, khối lượng sử dụng, dẫn đến việc phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về Luật Hóa chất và các Nghị định, Thông tư triển khai Luật hóa chất và việc quản lý hóa chất sử dụng tại các đơn vị này sẽ khó khăn. Do đó Sở Công Thương kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét quy định chặt chẽ việc sử dụng hóa chất tại các đơn vị (bằng cách cấp giấy phép hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện) để việc quản lý sử dụng hóa chất tại địa phương được chặt chẽ, tránh sự cố đáng tiếc xảy ra.

Hoàn thiện “Hệ thống cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia” để doanh nghiệp có thể tra cứu thông tin hóa chất và báo cáo tình hình hoạt động hóa chất hàng năm được dễ dàng, thuận lợi.

Đối với việc khai báo hóa chất hàng năm: đề nghị thực hiện hướng dẫn cách thức thực hiện và giải đáp các vướng mắc trong quá trình doanh nghiệp khai báo. Hiện tại chưa có quy định đối với hóa chất ở dạng hỗn hợp (pha sẵn).

Hiện nay MSDS đang là phiếu hướng dẫn sử dụng, cảnh báo nguy hại và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố, rủi ro do hóa chất mang lại được lập bởi các đơn vị cung cấp. Tuy nhiên đối với từng cảnh báo về nguy hiểm nên có quy định chuẩn và chính thức bằng văn bản của nhà nước để đưa ra hướng dẫn, các biện pháp

phòng ngừa và trang thiết bị bảo hộ lao động tối thiểu khi tiếp xúc với các loại hóa chất này.

Ngoài ra các đơn vị còn có một số ý kiến cụ thể như sau:

- **Đối với Luật Hóa chất số 06/2007/QH12:** Khoản 4, Điều 4: Hóa chất nguy hiểm: Cần rà soát lại đặc tính nguy hiểm của hóa chất để tránh trùng lặp. Cụ thể:

+ Bỏ đặc tính e) Độc mãn tính: đặc tính này thực chất chính là các đặc tính gây ung thư, gây biến đổi gen, tích lũy sinh học.

+ Bỏ đặc tính m) Ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy: đặc tính này đã được bao hàm trong đặc tính độc hại đến môi trường.

- **Đối với Nghị định 113/2017/NĐ-CP:**

+ Điều 19. Hóa chất độc: Cần quy định cụ thể ngưỡng hàm lượng của hóa chất được định nghĩa là hóa chất độc theo khoản 5, Điều 4, Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 trong một sản phẩm là hỗn hợp của nhiều chất để xem xét có cần phải lập Phiếu kiểm soát mua, bán hóa chất độc hay không.

+ Khoản 6, Điều 33. Nội dung, người huấn luyện, thời gian huấn luyện an toàn hóa chất: Cần quy định thời gian huấn luyện định kỳ theo hướng giảm thời gian huấn luyện so với huấn luyện lần đầu cho cả 03 nhóm đối tượng.

- **Đối với Thông tư số 32/2017/TT-BCT:**

+ Điều 7. Xây dựng phiếu an toàn hóa chất: Để tăng giá trị pháp lý của Phiếu an toàn hóa chất thì cần phải có thêm yêu cầu đóng dấu treo/giáp lai của tổ chức, cá nhân sản xuất (trong nước), nhập khẩu hóa chất nguy hiểm được quy định tại khoản 1, Điều 24 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP.

+ Phụ lục 4: Mẫu phiếu kiểm soát mua, bán hóa chất độc: Bổ sung thêm cột thông tin đặc tính nguy hiểm của hóa chất độc; Bổ sung thêm thông tin ngày giao/nhận hàng và địa điểm nơi giao/nhận hàng để phù hợp với thực tế hoạt động (hiện nay trên Phiếu kiểm soát mới chỉ có thông tin tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương - nơi tổ chức, cá nhân bán hàng mà chưa có thông tin về nơi giao/nhận hàng).

+ Phụ lục 7: Hướng dẫn chung và tiêu chí phân loại hóa chất: Bổ sung hướng dẫn về Biện pháp phòng ngừa (Precautionary statement) bao gồm các nội dung về phòng ngừa, ứng phó sự cố, lưu trữ, thải bỏ hóa chất tương ứng cho từng đặc tính nguy hại được phân loại của hóa chất.

+ Phụ lục 9: Hướng dẫn xây dựng phiếu an toàn hóa chất: Các yêu cầu bắt buộc không được thay đổi thứ tự để thuận tiện cho người đọc tra cứu, sử dụng thông tin tương ứng theo quy định của GHS (Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất).

**2. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật hóa chất trong thời gian tới**

Đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất: Kiến nghị bổ sung thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất vào khoản 1 và khoản 2 Điều 10 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP: “Bản sao Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của dự án”. Lý do, theo quy định tại khoản 2 Điều 20 và điểm a khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP quy định: Chủ đầu tư dự án sản xuất, kinh doanh, cất giữ và sử dụng hóa chất phải xây dựng Kế hoạch/Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trước khi dự án chính thức đưa vào hoạt động. Nội dung này ban hành sẽ khắc phục được tình trạng các đơn vị chây ỳ trong việc lập Kế hoạch/Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất, đồng thời giúp Sở Công Thương có cơ sở thẩm định, theo dõi, quản lý hoạt động của doanh nghiệp hóa chất trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng kết thi hành Luật Hóa chất, Sở Công Thương Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Cục Hóa chất - BCT (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD Sở, PGD Sở (A.Huy);
- Lưu: VT, KTATMT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Huy**